

Bản án số: 58/2023/HS-PT

Ngày: 16 – 8 – 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Minh Tấn**

*Các Thẩm phán:*

Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**

Ông **Bùi Anh Tuấn**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Phái** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Bà **Dương Thục Trinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 59/2023/TLPT-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Phan Hoàng T do có kháng cáo của bị cáo Phan Hoàng T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2023/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

**- Bị cáo có kháng cáo:** **Phan Hoàng T** (Tên gọi khác: **Thông Gà**), sinh năm 1986 tại Cà Mau;

Nơi cư trú: ấp B, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Ngọc A và bà Đặng Kim T; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không. (Có mặt)

**- Bị hại:** ông **Châu Minh S**, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp 9, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 12 tháng 5 năm 2020 khi bị cáo đang ở nhà của mình thì Nguyễn Chí C (là em vợ của bị cáo) điện thoại cho bị cáo biết việc bị hại cùng một số người bạn của bị hại cầm hung khí đến tìm C. Nghe C nói vậy nên Thông điện thoại cho Nguyễn Văn V đến nhà của bà Nguyễn Thị Hương (là mẹ vợ của bị can Thông) thuộc ấp 9, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu để giải quyết việc bị hại tìm C để đánh.

Khi đến nhà bị hại thì tất cả đi lên bờ, lúc này bị cáo cầm khúc gỗ, V cầm cây dao tự chế và một người bạn của V (chưa xác định được họ, tên) cầm trên tay một một cây dao tự chế, người còn lại trên tay cái vỏ diêm (không xác định được bên trong có đựng gì hay không).

V và hai người bạn của V đi vào khu vực trước hàng ba nhà của của bị hại và cách khoảng 02 mét thì bị cáo hỏi bị hại “*mày làm gì mà kiếm thằng C hoài vậy*”, bị hại trả lời “*chém nó chứ làm gì, bốn thằng mày đến chém chết mẹ luôn*”. Lúc này V và người thanh niên cầm dao tự chế nhào đến chém bị hại gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 133/TgT, ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận thương tích bị hại Châu Minh S như sau:

### 1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ 01 (một) vết thương đã thành sẹo ở mu bàn tay trái. Tỷ lệ 1%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trái qua phải;

+ 01 (một) sẹo ở ngón II bàn tay trái. Tỷ lệ 1%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trái qua phải;

+ 01 (một) sẹo ở ngón III bàn tay trái. Tỷ lệ 1%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trái qua phải;

+ Gãy xương bàn IV bàn tay trái, đã phẫu thuật kết hợp xương, ảnh hưởng đến chức năng bàn tay ngón tay. Tỷ lệ 12%, Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trái qua phải;

+ Đứt gân duỗi ngón IV bàn tay trái đã phẫu thuật khâu nối phục hồi: theo thông tư 22 không quy định tỷ lệ. Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trái qua phải.

2. Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại là: 15%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2023/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Hoàng T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Hoàng T 02 năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên xử về trách nhiệm dân sự, án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự có giá ngạch và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18 tháng 5 năm 2023 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm vụ án như sau: sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15 tháng 8 năm 2003 bị cáo tiếp tục nộp khắc phục 80.000.000đ cho bị hại, từ đó cho thấy bị cáo có thiện chí chủ động bồi thường cho bị hại đối với hậu quả do mình gây ra, đồng thời bị hại xin bãi nại cho bị cáo nên đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên việc áp dụng hình phạt có điều kiện cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo biết tuân thủ theo quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Mặc dù thương tích của bị hại không phải do bị cáo trực tiếp gây ra nhưng bị cáo là người rủ V cùng một số người khác qua nhà bị hại hỏi chuyện; trước khi đến nhà bị cáo cùng một số người khác có chuẩn bị hung khí nên việc V và một người thanh niên khác đi cùng dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tích 15%, là nằm trong ý thức chủ quan của bị cáo nên việc cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Việc bị hại kiếm em vợ bị cáo đã được bị hại thừa nhận, khi bị cáo cùng một số người khác qua nhà bị hại nhưng chưa có hành động hay lời nói gì mang tính kích động hay xâm phạm bị hại thì bị hại đã có lời lẽ kích động trước; đây là nguyên nhân dẫn đến V và một người thanh niên khác gây thương tích cho bị hại. Ngoài ra, bị cáo không phải là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã cũng cấp giấy bồi thường toàn bộ chi phí cho bị hại sau khi xét xử sơ thẩm (có xác nhận chính quyền địa phương). Bên cạnh đó, bị cáo nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo, đặc biệt là bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo. Cho nên, việc cho bị cáo được hưởng án treo (là biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện), giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục sẽ không gây ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng và chống tội phạm.

[3] Do Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ đó, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo về việc xin được hưởng án treo, mà không chấp nhận giảm nhẹ hình phạt, đồng thời chấp nhận đề xuất của Đại diện Viện kiểm sát và sửa bản án hình sự sơ thẩm do có tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm.

[4] Đối với Nguyễn Văn V sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã khởi tố và hiện đã bắt được nên sẽ tiến hành xét xử thành một vụ án khác; đối với những người đi chung do chưa xác định được nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi để tiếp tục điều tra, xử lý là phù hợp.

[5] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo **Phan Hoàng T.**

1. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 20/2023/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo **Phan Hoàng T** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

3. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Phan Hoàng T 02 (hai) năm tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **04 (bốn) năm**. Thời gian thử thách được tính kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 16 tháng 8 năm 2023).

- Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, thành phố C, tỉnh Cà Mau giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

4. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Gửi Viện kiểm sát cùng cấp;
- Gửi Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Gửi CQĐT, VKS, TA xét xử sơ thẩm;
- Gửi nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Gửi người kháng cáo;
- Gửi người có liên quan đến kháng cáo hoặc kháng nghị (nếu có);
- Gửi Cơ quan THA dân sự có thẩm quyền (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Tấn**